

Số: 32/CV-ĐHM

Nghệ An, ngày 22 tháng 7 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước**  
**- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty : Công ty cổ phần Đá Hoàng Mai

- Mã chứng khoán: HMR

- Trụ sở chính: Khối Tân Thành, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

- Điện thoại: 0238 664 260

Fax: 0238 664 136

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 22/7/2024, Công ty cổ phần đá Hoàng Mai nhận được quyết định số 913/QĐ-XPHC đề ngày 19/7/2024 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực khoáng sản của Ủy ban nhân dân thị xã Hoàng Mai, Công ty xin được công bố thông tin về Quyết định này như văn bản đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <https://rcchoangmai.vn/> mục Quan hệ nhà đầu tư.

Chúng tôi cam kết các thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Trân Trọng!***

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT b/c;
- Lưu TC-KT

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ HOÀNG MAI**



**Nguyễn Duy Ảnh**

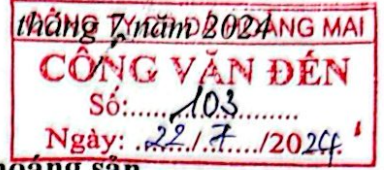
**\* Tài liệu đính kèm:**

*- Quyết định số 913/QĐ-XPHC ngày 19/7/2024.*



Số: 913/QĐ-XPHC

Hoàng Mai, ngày 19



**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 14/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về sửa đổi, bổ sung các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính ngày 21/6/2024 do Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 901/QĐ-BTNMT ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường lập đối với Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai trong hoạt động khai thác tại mỏ đá vôi Hoàng Mai B, khối Tân Thành, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1091/QĐ/QLNN ngày 23/10/1995 do Bộ Công nghiệp nặng (trước đây) cấp;

Căn cứ Công văn số 13-2/CHS-VPHC ngày 21/6/2024 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 901/QĐ-BTNMT ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và trình Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai xem xét, ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai;

Căn cứ Công văn số 20/CV/CTĐHM-NC ngày 24/6/2024 của Công ty cổ phần đá Hoàng Mai về việc giải trình về vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ biên bản làm việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính của UBND thị xã lập ngày 05 tháng 7 năm 2024.

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-GQXP ngày 01/01/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai.

- Địa chỉ: khối Tân Thành, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai.

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 2901437166, đăng ký lần đầu ngày 20/10/2011, đăng ký



thay đổi lần thứ 6 ngày 26/11/2021 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Duy Ánh, Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi thứ nhất: Không thông báo về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản (Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam) theo quy định.

Quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

b) Hành vi thứ hai: Quá 06 tháng không lập hoặc cập nhật bản đồ hiện trạng mỏ theo quy định.

Cụ thể: Không lập bản đồ hiện trạng khu vực được phép khai thác 06 tháng đầu năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023 theo quy định.

Quy định tại Điểm c, khoản 5, Điều 40, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

c) Hành vi thứ ba: Khai thác không đúng một trong các thông số của hệ thống khai thác.

Cụ thể: Chiều cao tầng khai thác thực tế ngoài thực địa lớn hơn so với Thiết kế mỏ đã được phê duyệt (theo thiết kế chiều cao tầng tối đa 10m, thực tế ngoài thực địa chiều cao tầng trung bình khoảng 40m).

Quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 38, Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (được sửa đổi tại điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ).

3. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm nhiều lần đối với hành vi quá 06 tháng không lập hoặc cập nhật bản đồ hiện trạng mỏ theo quy định.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền (Áp dụng đối với tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản).

Cụ thể: Phạt tiền với số tiền: 256.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

- Phạt 6.000.000 đồng đối với hành vi không thông báo về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản (Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam) theo quy định.

- Phạt 130.000.000 đồng đối với hành vi quá 06 tháng không lập hoặc cập nhật



bản đồ hiện trạng mỏ theo quy định (Áp dụng 01 tình tiết tăng nặng tại khoản 4 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính).

- Phạt 120.000.000 đồng đối với hành vi khai thác không đúng một trong các thông số của hệ thống khai thác.

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động khai thác khoáng sản trong trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần: từ 04 tháng đến 06 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 40 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc chi trả kinh phí trung cầu giám định, kiểm định và đo đạc trong trường hợp có hành vi vi phạm tại khoản 5 Điều 40 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

- Buộc phải khai thác đúng các thông số của chiều cao tầng đã xác định trong thiết kế mỏ/Báo cáo kinh tế kỹ thuật được phê duyệt.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:


1. Giao cho ông Nguyễn Duy Ánh, Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai, là tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai phải chấp hành nghiêm Quyết định này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

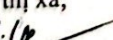
Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai phải nộp đủ số tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hoàng Mai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty Cổ phần đá Hoàng Mai có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thị xã Hoàng Mai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho: Công an thị xã; Thanh tra thị xã; các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, UBND phường Quỳnh Thiện để biết và phối hợp thực hiện. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: TN&MT, XD, CT (b/c);
- CT, PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT, TNMT. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Văn**